

Bản án số: 07/2025/HS-PT

Ngày 11-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hà Nam

Các Thẩm phán: Ông Trần Hữu Vinh

Ông Phan Vĩnh Chuyển

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Tùng Lâm, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Bình - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 225/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Dương Thị Mỹ H và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2024/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng.

- **Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Dương Thị Mỹ H; sinh ngày 01-02-1985, tại Đà Nẵng; nơi cư trú: thôn V 2, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương N và bà Võ Thị M; có chồng và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 12-9-2023 đến ngày 05-02-2024 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Có mặt;

2. Nguyễn Thanh H; sinh ngày 01-11-1978, tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn A 2, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Huỳnh Thị T; có vợ và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt;

3. Huỳnh Đức T; sinh ngày 05-10-1985, tại Quảng Nam; nơi cư trú: thôn A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Đ và bà Huỳnh Thị A; bị cáo có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt;

4. Lê Anh V; sinh ngày 03-11-1980, tại Quảng Nam; nơi cư trú: thôn V 2, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N và bà Nguyễn Thị V; có vợ và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt;

5. Nguyễn Quốc T; sinh ngày 26-3-1985, tại Quảng Nam; nơi cư trú: thôn Hữu Lâm, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị C; có vợ và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27-11-2020 (*Bản án số 54/2020/HS-ST*), bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” (*Thi hành xong hình phạt tù ngày 10-01-2021*); bị bắt tạm giữ ngày 12-9-2023 đến ngày 21-9-2024 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và bị bắt tạm giam từ ngày 09-01-2024 đến nay. Có mặt;

6. Ngô Văn A; sinh ngày 10-10-1979, tại Đà Nẵng; nơi cư trú: tổ 06, thôn Q 3, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô X và bà Phan Thị T; có vợ và 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25-10-2016 (*Bản án số 68/2016/HS-ST*), bị Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng xử phạt tiền 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” và ngày 25-12-2018 (*Quyết định số 13668/QĐ-XPHC*), bị Ủy ban nhân dân huyện H, thành phố Đà Nẵng phạt 15.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; bị cáo tại ngoại. Có mặt;

7. Ngô Trần Từ Đ; sinh ngày 14-8-1989, tại Quảng Nam; nơi cư trú: thôn A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Công chức; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Tấn O và bà Trần Thị H; có vợ và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 12-9-2023 đến ngày 21-9-2024 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Có mặt.

- Ngoài ra còn có 02 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 12-9-2023, Phòng Cảnh sát hình sự Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện Đặng Đình P, Dương Thị Mỹ H, Nguyễn Quốc T, Ngô Trần Từ Đ, Ngô Văn A, Nguyễn Thanh H, Lê Anh V, Huỳnh Đức T, Thái Văn D và Phạm Tấn T có hành vi “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” qua mạng internet dưới hình thức cá độ bóng đá. Qua làm việc các đối tượng khai nhận đã sử dụng điện thoại di động và máy tính để đăng nhập vào tài khoản trên trang web bong88.com để tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền. Qua điều tra xác định được như sau:

- Hành vi tổ chức đánh bạc của Đặng Đình P: Khoảng cuối tháng 3-2023, để thu lợi thông qua việc tổ chức đánh bạc nên qua facebook và số điện thoại 0898408100, P liên hệ gặp người tên T (*chưa xác định được lai lịch*) rồi nhận từ T 01 tài khoản đánh bạc trực tuyến tên “XU670102” có định mức 6.500 USDT tương đương 65.000.000 đồng (mức quy đổi 01 USDT bằng 10.000 đồng Việt Nam) để cá độ bóng đá trên trang mạng bong88.com. P về giao lại tài khoản này cho Dương Thị Mỹ H với mức quy đổi 01 USDT bằng 11.000 đồng để H sử dụng tổ chức cá độ bóng đá cho các con bạc, còn P sẽ ở vị trí trung gian giữa T và H để hưởng chênh lệch. Vào ngày thứ hai hằng tuần, T sẽ tính tiền thắng thua rồi thông báo cho P bằng điện thoại; sau đó, P sẽ thông báo cho H rồi căn cứ vào mức quy đổi USDT theo thỏa thuận với T và với H để tính ra số tiền Việt Nam đồng, rồi giao dịch tiền thắng thua với T qua số tài khoản Vietcombank 9935842422 đứng tên “Nguyễn Duc H” và giao dịch tiền thắng thua với H qua số tài khoản Techcombank 19036600869014 đứng tên P. Tổng số tiền P tổ chức đánh bạc tính đến ngày bị phát hiện là 1.320.421.240 đồng và thu lợi bất chính 9.987.490 đồng.

- Hành vi tổ chức đánh bạc của Dương Thị Mỹ H: Đầu tháng 4-2023, H nhận từ P tài khoản XU670102 có định mức là 6.500 USDT như nói trên và thỏa thuận mức quy đổi 01 USDT bằng 11.000 đồng, nên trong tài khoản có 71.500.000 đồng. H sử dụng điện thoại di động kết nối mạng internet để đăng nhập vào tài khoản XU670102 rồi chia thành 08 tài khoản nhỏ hơn để giao cho Nguyễn Thanh H, Ngô Văn A, Lê Anh V, Ngô Trần Từ Đ, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Đức T, Thái Văn D và Phạm Tấn T với thỏa thuận quy đổi USDT thành tiền Việt Nam đồng tùy vào từng con bạc. Vào ngày thứ hai hằng tuần, H sẽ đăng nhập vào tài khoản XU670102 để kiểm tra tổng mức thắng thua của mỗi tài khoản đã giao rồi thông báo số tiền thắng thua đối với các con bạc, đối chiếu trực tiếp với P để tính tiền thắng thua với nhau và giao dịch tiền thắng thua với các con bạc, P thông qua hình thức tiền mặt hoặc chuyển khoản đến tài khoản mà tất cả đã quy ước với nhau. Tổng số tiền H tổ chức đánh bạc từ tháng 4-2023 đến ngày bị phát hiện 12-9-2023 là 3.368.594.400 đồng; thu lợi bất chính 157.385.910 đồng.

- Hành vi đánh bạc của Nguyễn Thanh H: Từ ngày 08-8-2023 đến 11-9-2023, H lấy của H tài khoản XU670102001 có 1.000 USDT, quy ước 01 USDT bằng 20.000 đồng, nên định mức trong tài khoản là 20.000.000 đồng. Sau đó, H sử dụng điện thoại di động kết nối mạng internet để truy cập vào trang web bong88.com rồi đăng nhập vào tài khoản nói trên để sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá từ các trận của các giải bóng đá trên thế giới, đơn cử như tối ngày 11-9-2023, H cá cược trận đấu giữa đội B với đội M, H đặt cược 02 lượt xỉu tổng cộng 200 USDT tương đương 4.000.000 đồng, kết quả H thắng được 70 USDT tương đương 1.400.000 đồng. Tổng số tiền H đánh bạc là 1.375.643.000 đồng; thua cược 41.623.000 đồng.

- Hành vi đánh bạc của Ngô Văn A: Từ ngày 11-8-2023 đến 08-9-2023 A lấy của H tài khoản XU67010200B có 1.500 USDT, quy ước 01 USDT tương đương 25.000 đồng, nên định mức trong tài khoản là 37.500.000 đồng. Sau đó, A sử dụng điện thoại di động kết nối mạng internet để truy cập vào trang web bong88.com rồi đăng nhập vào tài khoản nói trên để sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá từ các trận của các giải bóng đá trên thế giới, đơn cử ngày 08-9-2023, A đặt cược số tiền 484 USDT tương đương 12.100.000 đồng tại trận đấu S gặp CLB L, kết quả A thua. Tổng số tiền A đánh bạc là 149.375.000 đồng; thua cược 41.203.750 đồng.

- Hành vi đánh bạc của Lê Anh V: Từ ngày 09-8-2023 đến 09-9-2023 V lấy của H tài khoản XU670102002 có 400 USDT, quy ước 01 USDT tương đương 50.000 đồng, nên định mức trong tài khoản là 20.000.000 đồng. Sau đó, V sử dụng điện thoại di động kết nối mạng internet để truy cập vào trang web bong88.com rồi đăng nhập vào tài khoản nói trên để sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá từ các trận của các giải bóng đá trên thế giới, đơn cử ngày 27-8-2023 V cá cược trong trận bóng giữa đội M với đội C, V cược 05 lượt với tổng số tiền 230 USDT tương đương 11.500.000 đồng, kết quả V thắng được 68,7 USDT tương đương 3.435.000 đồng. Tổng số tiền V đánh bạc là 415.122.500 đồng; thua cược 10.517.500 đồng.

- Hành vi của Huỳnh Đức T: Từ ngày 09-8-2023 đến ngày 11-9-2023, T lấy của H tài khoản XU67010200A có 1.000 USDT, quy ước 01 USDT tương đương 50.000 đồng, nên định mức trong tài khoản là 50.000.000 đồng. Sau đó, T sử dụng điện thoại di động kết nối mạng internet để truy cập vào trang web bong88.com rồi đăng nhập vào tài khoản nói trên để sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá từ các trận của các giải bóng đá trên thế giới, đơn cử ngày 28-8-2023, T cá cược trong trận bóng giữa đội S với đội U, T cược 03 lượt với tổng số tiền cược là 800 USDT tương đương 40.000.000 đồng, kết quả T thua. Tổng số tiền T đánh bạc là 1.103.108.500 đồng; thua cược 87.968.250 đồng.

- Hành vi đánh bạc của Ngô Trần Từ Đ: Từ ngày 09-8-2023 đến 24-8-2023, Đ lấy của H tài khoản XU670102007 có 1.000 USDT, quy ước 01 USDT tương đương 20.000 đồng, nên định mức trong tài khoản là 20.000.000 đồng. Sau đó, Đ sử dụng điện thoại di động kết nối mạng internet để truy cập vào trang web bong88.com rồi đăng nhập vào tài khoản nói trên để sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá từ các trận của các giải bóng đá trên thế giới, đơn cử ngày 09-8-2023, Đ cá cược trong trận bóng giữa đội FC O với đội PFC S, Đ cược 01 lượt với số tiền 500 USDT tương đương 10.000.000 đồng, kết quả Đ thắng 500 USDT tương đương 10.000.000 đồng. Tổng số tiền Đ đánh bạc là 195.640.000 đồng; thua cược 75.845.000 đồng.

- Hành vi đánh bạc của Nguyễn Quốc T: Từ ngày 09-8-2023 đến 11-9-2023, T lấy của H tài khoản XU670102004 có 500 USDT, quy ước 01 USDT tương đương 30.000 đồng, nên định mức trong tài khoản là 15.000.000 đồng. Sau đó, T sử dụng điện thoại di động kết nối mạng internet để truy cập vào trang web bong88.com rồi đăng nhập vào tài khoản nói trên để sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá từ các trận của các giải bóng đá trên thế giới, đơn cử ngày ngày 10-9-2023 T tham gia cược trong trận đấu giữa đội Thái Lan với Iraq, T tham gia 03 lượt cược với tổng số tiền là 150 USDT tương đương 4.500.000 đồng, kết quả T đã thắng được 50 USDT tương đương 1.500.000 đồng. Tổng số tiền T đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá qua mạng internet là 95.772.000 đồng; thua cược 1.428.000 đồng.

- Hành vi đánh bạc của Thái Văn D: Trong tháng 4-2023, D biết H hoạt động tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá qua mạng internet nên đã liên hệ với nhận của H 01 tài khoản có 100 USDT, quy ước 01 USDT tương đương 50.000 đồng, nên định mức trong tài khoản là 5.000.000 đồng. Sau đó, D sử dụng điện thoại di động kết nối mạng internet để truy cập vào trang web bong88.com rồi đăng nhập vào tài khoản nói trên để sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá, trong tuần đầu D cá cược số tiền 500.000 đồng; tuần thứ 02 D cá cược số tiền 500.000 đồng và tuần thứ 03 D cá cược số tiền 1.000.000 đồng; cả 03 tuần D đều thua. Tổng số tiền D đánh bạc là 2.000.000 đồng; thua cược 2.000.000 đồng. Do toàn thua nên sau khi thanh toán tiền đánh bạc thua cho H thì D nghỉ và giao lại tài khoản đánh bạc cho H; H đã khóa tài khoản giao cho D nên không trích xuất được dữ liệu cụ thể liên quan đến tài khoản này.

Với nội dung nói trên, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo

Dương Thị Mỹ H 05 năm tù và phạt bổ sung bị cáo H số tiền 40.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 03 năm tù và phạt bổ sung bị cáo H số tiền 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Đức T 01 năm 09 tháng tù và phạt bổ sung bị cáo T số tiền 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Anh V 01 năm 06 tháng tù và phạt bổ sung bị cáo V số tiền 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 01 năm 03 tháng tù và phạt bổ sung bị cáo T số tiền 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Văn A 01 năm 03 tháng tù và phạt bổ sung bị cáo A số tiền 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Trần Từ Đ 01 năm tù và phạt bổ sung bị cáo Đ số tiền 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

- Ngoài ra, Tòa án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Đặng Đình P và Thái Văn D; về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Dương Thị Mỹ H, Nguyễn Thanh H, Huỳnh Đức T, Nguyễn Quốc T, Ngô Văn A và Ngô Trần Từ Đ nộp đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù; bị cáo Lê Anh V nộp đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và xin được hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa Phúc thẩm:

- Tòa án cấp sơ thẩm kết tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Thị Mỹ H; kết tội

“Đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thanh H, Huỳnh Đức T, Lê Anh V, Nguyễn Quốc T, Ngô Văn A và Ngô Trần Từ Đ là có căn cứ và đúng pháp luật.

- Qua xem xét tính chất mức độ của vụ án và hành vi phạm tội của từng bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo H, T và Đ; giảm cho bị cáo H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; giảm cho bị cáo T từ 06 tháng đến 09 tháng tù; giảm cho bị cáo Đ từ 03 tháng đến 06 tháng tù. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo V, T và A.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đều khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải với hành vi phạm tội đã thực hiện. Nói lời sau cùng, các bị cáo trình bày về hoàn cảnh gia đình đều có con nhỏ, gia đình có công với cách mạng; đều xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt để yên tâm thi hành án, sớm về lao động để lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Qua xem xét lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, cùng các tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ vụ án; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và lời tự bào chữa của các bị cáo, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Từ cuối tháng 3-2023 đến ngày 11-9-2023, tại thành phố Đà Nẵng, Đặng Đình P và Dương Thị Mỹ H đã sử dụng mạng internet và tài khoản XU67012 trên trang mạng bong88.com để tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá cho Nguyễn Thanh H, Huỳnh Đức T, Lê Anh V, Nguyễn Quốc T, Ngô Văn A, Ngô Trần Từ Đ và Thái Văn D, với tổng số tiền dùng đánh bạc do P tổ chức là 1.320.421.240 đồng, thu lợi bất chính 9.987.490 đồng và H tổ chức là 3.368.594.400 đồng, thu lợi bất chính 157.385.910 đồng.

Nguyễn Thanh H, Huỳnh Đức T, Lê Anh V, Nguyễn Quốc T, Ngô Văn A, Ngô Trần Từ Đ và Thái Văn D đã sử dụng tài khoản trên trang mạng bong88.com do H cung cấp và mạng internet để đánh bạc với nhà cái; trong đó, các bị cáo đánh bạc trái phép với tổng số tiền cụ thể: H 1.375.643.000 đồng, T 1.103.108.500 đồng, V 415.122.500 đồng, T 95.772.000 đồng, A 149.375.000 đồng, Đ 195.640.000 đồng và D 2.000.000 đồng.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm kết tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H; kết tội “Đánh

bạc” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo H, T, V, T, A và Đ là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Dương Thị Mỹ H về xin giảm nhẹ hình phạt tù, thì thấy:

Trong quá trình giải quyết vụ án thì bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; ban đầu tại thời điểm bị phát hiện thì bị cáo cũng đã tự khai ra các lần phạm tội và tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra để làm rõ các tình tiết của vụ án và hành vi của những người phạm tội khác. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội lần đầu; bị cáo có ông ngoại là Võ Văn L đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được Chủ tịch Nước tặng huân huy chương khen thưởng.

Tại giai đoạn xét xử phúc phẩm, dù hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nuôi 03 con nhỏ nhưng bị cáo cũng đã cố gắng nộp tiền phạt bổ sung và tiền thu lợi bất chính với tổng số tiền tự nguyện nộp là 82.585.910 đồng, nội dung này cũng thể hiện ý thức tự nguyện thi hành bản án của bị cáo và đây là tình tiết mới phát sinh tại giai đoạn xét xử phúc phẩm nên Hội đồng xét xử thấy cần xem xét lại mức hình phạt để khoan hồng đối với bị cáo. Xét bị cáo H có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Từ các nội dung phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm một phần hình phạt tù cho bị cáo H, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh H và Ngô Văn A về xin giảm nhẹ hình phạt tù; kháng cáo của bị cáo Lê Anh V về xin giảm nhẹ hình phạt tù và hưởng án treo, thì thấy:

Trong quá trình giải quyết vụ án thì cả 03 bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; ban đầu tại thời điểm bị phát hiện thì 03 bị cáo cũng đã tự khai ra các lần phạm tội và tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra để làm rõ các tình tiết của vụ án và hành vi của những người phạm tội khác. 02 bị cáo H và V có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội lần đầu; bị cáo A đã có tiền sử về hành vi đánh bạc nhưng thuộc trường hợp đã được xóa. Ngoài ra, gia đình bị cáo V có công với cách mạng và có bà ngoại là Liệt sĩ Đặng Thị L đã hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước.

Tại giai đoạn xét xử phúc phẩm, dù hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nuôi con nhỏ nhưng cả 03 bị cáo cũng đã tự nguyện nộp toàn bộ tiền phạt bổ sung, nội dung này cũng thể hiện ý thức tự nguyện thi hành bản án của bị cáo và đây là tình tiết

mới phát sinh tại giai đoạn xét xử phúc thẩm nên Hội đồng xét xử thấy cần xem xét lại mức hình phạt để khoan hồng đối với 03 bị cáo. Xét 03 bị cáo H, A và V có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho 03 bị cáo để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Từ các nội dung phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của 03 bị cáo H, A và V để giảm một phần hình phạt tù cho 03 bị cáo; không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo V vì không đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Quốc T, Huỳnh Đức T và Ngô Trần Từ Đ về xin giảm nhẹ hình phạt tù, thì thấy:

Trong quá trình giải quyết vụ án thì cả 03 bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; ban đầu tại thời điểm bị phát hiện thì 03 bị cáo cũng đã tự khai ra các lần phạm tội và tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra để làm rõ các tình tiết của vụ án và hành vi của những người phạm tội khác. 02 bị cáo T và Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội lần đầu; bị cáo T đã có tiền sử về hành vi đánh bạc nhưng thuộc trường hợp đã được xóa. Ngoài ra, bị cáo Đ là cháu và là người nhận trợ cấp thờ cúng Liệt sĩ Ngô N đã hy sinh trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp; gia đình bị cáo T có công với cách mạng và có bà ngoại là Mẹ Việt Nam anh hùng Lê Thị T đã có nhiều cống hiến, hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tuy nhiên, khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho cả 03 bị cáo; mức án đã tuyên phạt đối với 03 bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật và không nặng. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm 03 bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

[5] Ghi nhận các bị cáo đã tự nguyện nộp thi hành tiền thu lợi bất chính, tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của Bản án sơ thẩm, gồm: Dương Thị Mỹ H nộp 82.585.910 đồng tại Biên lai thu số 0001905 ngày 20-11-2024; Nguyễn Thanh H 15.200.000 đồng tại Biên lai thu số 0001901 ngày 18-11-2024; Ngô Văn A 10.000.000 đồng tại Biên lai thu số 0001918 ngày 02-12-2024; Lê Anh V 10.000.000 đồng tại Biên lai thu số 0001944 ngày 10-01-2025.

[6] Về án phí: Các bị cáo không được chấp nhận kháng cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Quốc T, Huỳnh Đức T và Ngô Trần Từ Đ;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Thị Mỹ H, Nguyễn Thanh H và Ngô Văn A;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Anh V.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2024/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

2. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Dương Thị Mỹ H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, được trừ đi thời gian tạm giam trước đó 04 tháng 24 ngày (từ ngày 12-9-2023 đến ngày 05-02-2024), bị cáo phải tiếp tục thi hành 03 (ba) năm 01 (một) tháng 06 (sáu) ngày tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 02 (hai) năm tù về tội “Đánh bạc”; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

4. Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Huỳnh Đức T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Đức T số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

5. Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”, được trừ đi thời gian tạm giam trước đó 09 ngày (từ ngày 12-9-2023 đến ngày 21-9-2023), bị cáo phải tiếp tục thi hành 01 (một) năm 02 (hai) tháng 21 (hai mươi một) ngày; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-01-2024.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Quốc T số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng.

6. Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Anh V 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án;

7. Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Ngô Văn A 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án;

8. Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Ngô Trần Từ Đ 01 năm tù về tội “Đánh bạc”, được trừ đi thời gian tạm giam trước đó là 09 ngày, còn lại buộc bị cáo phải chấp hành là 11 tháng 21 ngày; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án;

Phạt bổ sung bị cáo Ngô Trần Từ Đ số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng.

9. Án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Các bị cáo Huỳnh Đức T, Nguyễn Quốc T và Ngô Trần Từ Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm;

Các bị cáo Dương Thị Mỹ H, Nguyễn Thanh H, Lê Anh V và Ngô Văn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

10. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2024/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

11. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng Cảnh sát THAHS&HTTP;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu;
- VKSND quận Hải Châu;
- TAND quận Hải Châu;
- Người kháng cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Ngô Hà Nam

